

# KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ CHỦ ĐỀ BÉ VÀ CÁC BẠN

Thời gian thực hiện 4 tuần, từ ngày 08/9 - 03/10/2025

## I. MỤC TIÊU.

| Mục tiêu giáo dục               |                                                                                          | Nội dung giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| TT                              | Mục tiêu                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 1. Lĩnh vực phát triển thể chất |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| * Phát triển vận động.          |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 1                               | Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân. | <b>- Hô hấp:</b><br>+ Hít vào thật sâu, thở ra từ từ<br><b>- Cơ tay và bắp vai:</b><br>+ 2 tay giơ lên cao, hạ xuống.<br>+ 1 tay đưa về phía trước 1 tay đưa về phía sau<br><b>- Lưng, bụng, lườn:</b><br>+ Quay người sang 2 bên phải, trái.<br>+ Cúi người xuống, đứng thẳng người lên<br><b>- Chân:</b><br>+ Đứng nhún chân<br>+ Bật tại chỗ. | <b>* Thể dục sáng.</b><br>Nhạc bài hát: Vui đến trường.<br><b>- Hô hấp:</b> Gà gáy, ngửi hoa.<br><b>- Cơ tay và bắp vai:</b><br>+ 2 tay giơ lên cao, hạ xuống.<br>+ 1 tay đưa về phía trước 1 tay đưa về phía sau<br><b>Lưng, bụng, lườn:</b><br>+ Cúi người xuống, đứng thẳng người lên.<br>+ Quay người sang 2 bên phải, trái.<br><b>Chân:</b><br>+ Đứng nhún chân<br>+ Bật tại chỗ. |
| 2.                              | Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động đi đi trong đường hẹp.                       | <b>- Đi theo hướng thẳng</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Hoạt động chơi - tập:</b><br><b>Vận động</b><br><b>- Đi theo hướng thẳng</b><br>TCVD: Bóng tròn to                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 3                               | Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt                                                | <b>- Đứng tung bóng</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Hoạt động chơi - tập:</b><br><b>Vận động</b><br><b>- Đứng tung bóng</b><br>TCVD: Lộn cầu vòng                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

|    |                                                                                      |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                      |                                                                                                                                                           | <b>TCM:</b><br>+ Bóng tròn to<br>+ Dung dăng dung dẻ<br>+ Tìm bóng<br>TCV Đ: Lộn cầu vòng, gieo hạt, lộn cầu vòng, ...                                                                                                                                                                                  |
| 4  | Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò                                     | - Bò thẳng hướng và có vật trên lưng.                                                                                                                     | <b>Hoạt động chơi - tập:</b><br><b>Vận động</b><br>- Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng<br>TCVĐ: Gieo hạt                                                                                                                                                                                             |
| 5  | Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném.                            | Ném bóng về phía trước                                                                                                                                    | <b>Hoạt động chơi - tập:</b><br><b>Vận động</b><br>Ném bóng về phía trước<br>TCVĐ: Dung dăng dung dẻ.                                                                                                                                                                                                   |
| 6  | Trẻ vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay                                               | - Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau.<br>- Nhón nhặt đồ vật:<br>+ Dự án: Tạo hình quả bóng từ giấy                                                   | - Dạy lồng ghép vào các hoạt động thể dục buổi sáng<br><b>HDVĐV:</b><br>+ Làm quen với giấy bút<br>+ Làm quen với đất nặn<br>+ Dự án: Tạo hình quả bóng từ giấy<br>+ Xâu vòng màu đỏ                                                                                                                    |
| 7. | Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động. | - Tập cầm bút tô, vẽ, Tập cài<br>- Cầm, bóp<br>- Co duỗi ngón tay đan ngón tay.<br>- Xếp chồng (4-5 khối; 6-8 khối)<br>+ Dự án: Tạo hình quả bóng từ giấy | - Dạy lồng ghép vào các hoạt động trong ngày, thể dục buổi sáng<br><b>Hoạt động chơi- tập</b><br><b>- HDVĐV:</b><br>+ Làm quen với giấy bút<br>+ Làm quen với đất nặn<br>+ Dự án: Tạo hình quả bóng từ giấy<br>+ Xâu vòng màu đỏ<br><b>- Chơi ở các khu vực chơi:</b><br><b>Góc NT:</b> Tô màu bạn trai |

|                                         |                                                                                    |                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                         |                                                                                    |                                                                                                                          | bạn gái.<br><b>Góc HDVĐV:</b><br>+ Xếp chồng các khối gỗ, gạch.<br>+ Xếp hàng rào<br>+ Xếp đường tới lớp.<br>+ Xếp lớp học<br><b>TCM:</b> Cài cúc                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>* Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe.</b>  |                                                                                    |                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 8                                       | - Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.       | Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.                                                                | - Cô giáo phối hợp với y tế cân đo trẻ.<br>- Hoạt động đón trẻ:<br>+ Cho trẻ xem tranh ảnh video về một số món ăn ở trường MN và trò chuyện với trẻ về ích lợi của những món ăn đó.<br>- Hoạt động ăn trưa:<br>Cô giới thiệu tên món ăn, nhắc nhở trẻ, hướng dẫn trẻ cách cầm thìa cầm bát để xúc cơm, cô động viên trẻ ăn hết xuất không để cơm rơi, vãi.<br>Sau giờ ngủ cô hướng dẫn trẻ cách cầm cốc ... |
| 9                                       | Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.              | - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau..                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 10.                                     | Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa                                                           | - Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa                                                                                        | - Hoạt động ngủ trưa cho trẻ nghe bài hát ru “ Cò lả, ru em, ru con” để trẻ ngủ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 12                                      | Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, cầm thìa...) | - <i>Tập tự phục vụ:</i><br>+ <i>Cách cầm thìa, cầm cốc uống nước.</i><br>+ <i>Xúc cơm( không để cơm dơ), uống nước.</i> | - Hoạt động ăn hướng dẫn trẻ kỹ năng tự phục vụ như kỹ năng cầm thìa, cầm cốc<br>( xúc cơm không để cơm rơi.                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>2. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b> |                                                                                    |                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 16                                      | Trẻ nhìn để nhận biết                                                              | - Sờ nắn, nhìn,                                                                                                          | <b>Hoạt động DCNT</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

|    |                                                                                                                         |                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | đặc điểm nổi bật của đối tượng                                                                                          | người ... đồ vật, hoa, cây xanh để nhận biết đặc điểm nổi bật. | <p>- Cây lát (thân). DCNT; cây hoa hồng (lá).DCNT; cây ổi( lá)</p> <p>- Cây dừa cạn( hoa); DCNT, Cây hoa quân tử ( lá); DCNT; cây hoa chiều tím( lá).</p> <p>- Cây hoa lưu ly( lá); DCNT; Cây hoa thạch thảo( hoa), DCNT; cây hoa cánh bướm.( hoa).</p> <p>- Giá để khăn, DCNT; Giá dép; DCNT; Giá cốc</p> <p><b>Chơi - tập có chủ định.</b></p> <p>+ NB: Đôi dép (5e)</p> <p>+ Nhận biết bạn trai.(5e)</p> <p>+ Nhận biết bạn gái.</p> <p>+ Nhận biết màu xanh, (5e) đỏ( Màu xanh, màu đỏ)</p> |
| 17 | Trẻ chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc | Đồ dùng của bản thân                                           | Hoạt động đón trả trẻ cô cho trẻ( nhắc nhở phụ huynh) cất và lấy đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 18 | Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.                                                      | - Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân                | <p>+ Hoạt động đón trẻ cô trò chuyện cùng trẻ về tên, đặc điểm của trẻ khi được hỏi.</p> <p>Góc nhận biết: Trẻ nói được tên một số bộ phận trên cơ thể.</p> <p><b>Chơi - tập có chủ định.</b></p> <p>+ Nhận biết bạn trai.(5e)</p> <p>+ Nhận biết bạn gái.</p>                                                                                                                                                                                                                                  |
| 20 | Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi                                                                                | - Tên đặc điểm công dụng nổi bật                               | <p><b>Chơi - tập có chủ định</b></p> <p>+ Nhận biết đôi dép (5e)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

|    |                                                                                                           |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | bật của các đồ vật, quen thuộc.                                                                           | của đồ dùng,<br>- <i>Sử dụng đồ dùng đồ chơi:</i><br>+ <i>Cất đúng nơi quy định, không quang ném, đập phá</i>                   | Hoạt động trong ngày trẻ chơi và biết giữ gìn cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.<br><b>- Chơi ở các khu vực chơi:</b><br><b>Góc NT:</b> Tô màu bạn trai bạn gái.<br><b>Góc HDVDV:</b><br>+ Xếp chồng các khối gỗ, gạch.<br>+ Xếp hàng rào.<br>+ Xếp đường tới lớp.<br>+ Xếp lớp học.<br><b>Đạo chơi ngoài trời:</b> Chơi đồ chơi ngoài trời, lá cây, cát, vòng...   |
| 21 | Trẻ chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/ xanh theo yêu cầu.                                 | - Màu đỏ, xanh.                                                                                                                 | <b>Chơi - tập có chủ định.</b><br>Nhận biết màu xanh, đỏ(5e)<br>( Màu xanh, màu đỏ)<br><b>HDVDV:</b> Xâu vòng màu đỏ.                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 27 | <i>Trẻ nhận biết và nhắc lại được tiếng việt tên đồ chơi, đồ vật, màu sắc... hướng dẫn, gợi ý của cô.</i> | <i>Làm quen với ngôn ngữ tiếng việt: Trẻ nói được tên đồ chơi, đồ vật, tên bản thân, tên bạn, bạn trai, bạn gái, màu sắc...</i> | <b>* Đạo chơi ngoài trời:</b><br>- - Cây lát (thân). DCNT; cây hoa hồng (lá).DCNT; cây ổi( lá)<br>- Cây dừa cạn ( hoa); DCNT, Cây hoa quân tử ( lá); DCNT; cây hoa chiều tím( lá).<br>- Cây hoa lưu ly (lá); DCNT; Cây hoa thạch thảo( hoa), DCNT; cây hoa cánh bướm.( hoa).<br>- Giá để khăn, DCNT; Giá dép; DCNT; Giá cốc.<br><b>Hoạt động chơi - tập có chủ định</b> |

|                                 |                                                                                                   |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                 |                                                                                                   |                                                                         | + Nhận biết đôi dép(5e)<br>+ NB bạn trai(5e)<br>+ NB bạn gái<br>+ Nhận biết màu xanh, đỏ(5e)<br>( Màu xanh, màu đỏ)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ |                                                                                                   |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| Nghe hiểu lời nói               |                                                                                                   |                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 28                              | Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động.<br>Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay. | - Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói.                           | Các hoạt động trong ngày.<br>Hoạt động chơi khu vực chơi, dạo chơi ngoài trời cho trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định, trẻ biết lấy khăn lau cốc, biết lấy nước tưới cây, biết nhổ cỏ vườn hoa cùng cô.                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 29                              | Trẻ trả lời các câu hỏi :<br>“Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”...thế nào?                    | - Nghe các câu hỏi: cái gì? làm gì? để làm gì? ở đâu? như thế nào?<br>. | Các hoạt động trong ngày.<br><b>* Dạo chơi ngoài trời:</b><br>- - Cây lát (thân). DCNT; cây hoa hồng (lá).DCNT; cây ôi( lá)<br>- Cây dừa cạn ( hoa); DCNT, Cây hoa quân tử ( lá);DCNT; cây hoa chiều tím( lá).<br>- Cây hoa lưu ly( lá); DCNT; Cây hoa thạch thảo( hoa), DCNT; cây hoa cánh bướm.( hoa).<br>- Giá để khăn, DCNT; Giá dép; DCNT; Giá cốc.<br><b>Hoạt động chơi - tập có chủ định</b><br>+ Nhận biết đôi dép(5e)<br>+ NB bạn trai(5e)<br>+ NB bạn gái<br>+ Nhận biết màu xanh, đỏ(5e) |

|    |                                                                                                                             |                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                             |                                                                                            | (Màu xanh, màu đỏ)<br><b>Thơ:</b><br>+ Đôi mắt em<br>+ Thơ: Bạn mới<br>(Đoàn kết, nhút nhát)<br><b>Truyện:</b><br>+ Đôi bạn tốt<br>(Con gà, con vịt)<br>+ Thỏ Ngoan<br>(Thỏ, bác Gấu, Cáo)                                                                                                                                                                                                                                       |
| 30 | Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên nhân vật và hành động của các nhân vật. | - Trả lời và đặt câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, .... thế nào?, để làm gì?, tại sao?... | <b>* Hoạt động chơi - tập có chủ định:</b><br>+ Truyện: Đôi bạn tốt (Con gà, con vịt) EL9<br>+ Truyện: Thỏ Ngoan (Thỏ, bác Gấu, Cáo) .EL9.<br><b>Hoạt động chơi tập buổi chiều</b>                                                                                                                                                                                                                                               |
| 31 | Trẻ phát âm rõ tiếng.                                                                                                       | - Phát âm các âm khác nhau                                                                 | Các hoạt động trong ngày.<br>- Thơ TV: Đôi mắt, đoàn kết, nhút nhát...<br>- Truyện TV: (Con gà, con vịt) (Thỏ, bác Gấu, Cáo)...<br>- Nhận Biết TV: (Bạn gái, bạn trai; màu xanh, màu đỏ)...<br><b>- Đạo chơi ngoài trời: -</b><br>Cây lát (thân). DCNT; cây hoa hồng (lá).<br>- Cây dừa cạn (hoa); DCNT, Cây hoa quân tử (lá); DCNT; cây hoa chiều tím( lá).<br>- Cây hoa lưu ly( lá); DCNT; Cây hoa thạch thảo( hoa), DCNT; cây |

|    |                                                                                                                           |                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                           |                                                                                                                         | hoa cánh bướm.( hoa).<br>- Giá để khăn, DCNT; Giá<br>dép; DCNT; Giá cốc.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 32 | Trẻ đọc được bài thơ<br>với sự giúp đỡ của cô<br>giáo.                                                                    | - Nghe các bài thơ,<br>đồng dao, bài hát<br>và truyện ngắn.<br>- Đọc các đoạn thơ,<br>bài thơ ngắn có câu<br>3-4 tiếng. | - Lồng ghép vào hoạt động<br>trong ngày<br><b>- Hoạt động chơi tập có<br/>         chủ định:</b><br><b>- Văn học:</b><br>+ Thơ: Đôi mắt em<br>( Đôi mắt, tròn tròn)<br>+ Thơ: Bạn mới<br>( đoàn kết, nhút nhát)<br>+ Truyện: Đôi bạn tốt<br>(Con gà, con vịt) EL9<br>+ Truyện: Thỏ Ngoan<br>(Thỏ, bác Gấu, Cáo) . EL9<br>- Lồng ghép vào chơi tập<br>buổi chiều.<br><b>TCM:</b> Dung dăng dung<br>dẻ.                                                           |
| 33 | Trẻ nói được câu<br>đơn, câu có 5 - 7<br>tiếng, có các từ thông<br>dụng chỉ sự vật, hoạt<br>động, đặc điểm quen<br>thuộc. | - Nghe và thực<br>hiện các yêu cầu<br>bằng lời nói.                                                                     | Các hoạt động trong ngày,<br>mọi lúc mọi nơi.<br><b>* Đạo chơi ngoài trời: -</b><br>- Cây lát (thân). DCNT;<br>cây hoa hồng (lá).DCNT;<br>cây ổi( lá)<br>- Cây dừa cạn<br>( hoa); DCNT, Cây hoa<br>quân tử ( lá);DCNT; cây<br>hoa chiều tím( lá).<br>- Cây hoa lưu ly( lá);<br>DCNT; Cây hoa thạch<br>thảo( hoa), DCNT; cây<br>hoa cánh bướm.( hoa).<br>- Giá để khăn, DCNT; Giá<br>dép; DCNT; Giá cốc.<br><b>Hoạt động chơi - tập có<br/>         chủ định</b> |

|                                      |                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                      |                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                  | + NB bạn trai(5e)<br>+ NB bạn gái<br>+ NB màu xanh, đỏ.(5e)<br>+ NB đôi dép(5e)                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <b>Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp</b> |                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 34                                   | Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau:<br>+ Biết chào hỏi, trò chuyện.<br>+ Biết bày tỏ nhu cầu của bản thân. | - Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.<br>- <i>Thể hiện nhu cầu của bản thân:</i><br>+ <i>Muốn được bế, đổi , khát nước, đi vệ sinh...</i> | Các hoạt động trong ngày, mọi lúc mọi nơi.<br>- Hoạt động đón, trả trẻ:<br>Nhắc trẻ chào ông, bà, bố mẹ, cô giáo.<br>- Các hoạt động trong ngày, mọi lúc mọi nơi trẻ có nhu cầu muốn được bế khi, đổi, khát nước, đi vệ sinh.<br>VD: Trẻ khát nước trẻ chưa nói được trẻ biết chỉ tay vào bình nước hay đi vệ sinh chỉ tay vào bô... |
| 35                                   | Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép.                                                                                          | - Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.                                                                                                               | - Hoạt động đón, trả trẻ:<br>Nhắc trẻ chào ông, bà, bố mẹ, cô giáo...                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 36                                   | Trẻ nghe làm quen với sách.                                                                                            | Xem tranh và gọi tên các nhân vật sự vật hành động gần gũi trong tranh                                                                                                           | <b>Hoạt động chơi các góc chơi.</b><br>- Góc sách truyện: Cho trẻ mở sách xem tranh và gọi tên nhân vật.                                                                                                                                                                                                                             |
| 37                                   | <i>Hình thành và phát triển khả năng nghe, nói tiếng việt có sự hướng dẫn của cô giáo.)</i>                            | - <i>Trẻ nghe và nói được các từ, câu đơn, câu có 5-7 tiếng tiếng việt chỉ, đồ vật, hoa , cây xanh , đặc điểm...</i>                                                             | <b>Hoạt động dạo chơi ngoài trời</b><br>- Cây lát (thân). DCNT; cây hoa hồng (lá).DCNT; cây ổi( lá)<br>- Cây dừa cạn ( hoa); DCNT, Cây hoa quân tử ( lá);DCNT; cây hoa chiều tím( lá).<br>- Cây hoa lưu ly( lá);                                                                                                                     |

|                                                  |                                                                     |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                  |                                                                     |                                                                                                                                                  | <p>DCNT; Cây hoa thạch thảo( hoa), DCNT; cây hoa cánh bướm.( hoa).</p> <p>- Giá để khăn, DCNT; Giá dép; DCNT; Giá cốc.</p> <p><b>Hoạt động chơi - tập có chủ định</b></p> <p>+ NB bạn trai(5e)</p> <p>+ NB bạn gái</p> <p>+ NB màu xanh, đỏ.(5e)</p> <p>+ NB đôi dép(5e)</p> |
| <b>4. Lĩnh vực phát triển TC&amp; KNXH và TM</b> |                                                                     |                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 38                                               | Trẻ nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi).                 | - Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài bản thân.                                                                                         | <p><b>Hoạt động chơi - tập có chủ định</b></p> <p>+ NB bạn trai(5e)</p> <p>+ NB bạn gái</p> <p>Hoạt động đón trẻ cô cho trẻ xem video về bạn trai bạn gái và trò chuyện cùng trẻ về giới tính tên tuổi của trẻ.</p>                                                          |
| 39                                               | Trẻ biết thể hiện điều mình thích và không thích                    | <p>- <i>KN bảo vệ sức khoẻ và an toàn.</i></p> <p>+ <i>Được người thân bé vui vẻ tươi cười âu yếm..</i></p>                                      | <p>- Hoạt động đón trẻ.</p> <p>- Trẻ vui vẻ, tươi cười khi được người thân, bố mẹ đón</p>                                                                                                                                                                                    |
| 40                                               | Trẻ biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói. | <p>- <i>Giao tiếp với những người xung quanh.</i></p> <p>- <i>Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.</i></p> | <p>- Trẻ giao tiếp trong các hoạt động trong ngày.</p> <p>* Hoạt động chơi ở các khu vực chơi:</p> <p>- Góc thao tác vai: Cô giáo, bán hàng, bác sĩ, mẹ con.</p> <p>- Góc HĐVĐV:</p> <p>+ Xếp chồng các khối gỗ, gạch.</p> <p>+ Xếp hàng rào</p> <p>+ Xếp đường tới lớp.</p> |

|    |                                                         |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                         |                                                                                                                                                                                  | <p>+ Xếp lớp học</p> <p>- Góc NT: Di tô màu bạn trai, bạn gái</p> <p>- Hát các bài hát có trong chủ đề.</p> <p>+ Góc VĐ: Chơi với bóng, vòng thể dục, gậy, túi cát....</p> <p>Góc HT: Trẻ nói được tên một số bộ phận trên cơ thể.</p> <p>Góc SC: Cho trẻ mở sách xem tranh và gọi tên nhân vật.</p> |
| 41 | Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.    | - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc : vui, buồn, tức giận, tươi cười, khóc.                                                                                                    | <p>Các hoạt động trong ngày.</p> <p>Hoạt động đón trả trẻ cô cho trẻ xem hình ảnh thể hiện hành vi cảm xúc. vui , buồn.</p> <p>Các hoạt động trong ngày</p>                                                                                                                                          |
| 42 | Biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ. | <p>- Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.</p> <p><b>KN kiểm soát cảm xúc.</b></p> <p>+ Khi được khen trẻ tươi vui phấn khởi, nhảy múa.</p> | <p>trẻ vui mừng phấn khởi nhảy múa khi được khen</p>                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 44 | Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.                 | - Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ”, ‘vâng ạ”; con chào ông, bà, bố, mẹ, chào cô...                                               | <p>- Các hoạt động trong ngày, mọi lúc mọi nơi.</p> <p>Hoạt động đón trẻ, trả trẻ, giờ ăn, giờ ngủ... và một số hoạt động trong ngày.</p> <p>- Nhắc trẻ chào bố mẹ, ông bà, cô giáo,....</p>                                                                                                         |

|    |                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 45 | Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...). | - Thể hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định.                                                             | * Hoạt động chơi ở các khu vực chơi:<br>- Góc thao tác vai: Cô giáo, bán hàng, bác sĩ, mẹ con.<br>- Góc HĐVĐV:<br>+ Xếp chồng các khối gỗ, gạch.<br>+ Xếp hàng rào<br>+ Xếp đường tới lớp.<br>+ Xếp lớp học<br>- Góc NT: Di tô màu bạn trai, bạn gái<br>- Hát các bài hát có trong chủ đề.<br>- Góc VĐ: Chơi với, bóng, vòng thể dục, gậy, túi cát<br>- TCVD: Bóng tròn to, tập tầm vông, gieo hạt, dung dăng dung dẻ, lộn cầu vòng, bong bóng xà phòng, trời nắng trời mưa, con thỏ, tay đẹp....<br>- CTC: Lá cây, hạt, hạt, bóng, vòng, đất nặn, phấn, đồ chơi ngoài trời.... |
| 46 | Biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.                                                                                         | - Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 47 | Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn                                                                                  | - Thực hiện được yêu cầu đơn giản của giáo viên.<br>- <i>Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định.</i> | Trẻ thực hiện yêu cầu đơn giản của cô trong các hoạt động trong ngày<br>- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ, giờ ăn, giờ ngủ... và một số hoạt động trong ngày<br>- Nhắc trẻ chào bố mẹ, ông bà, cô giáo,....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 49 | Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo                                                                                      | Nghe âm thanh của các nhạc cụ.( Sắc                                                                                                                                              | * Hoạt động chơi - tập có chủ đích:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |

|    |                                                                          |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|----|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.                                   | sô, phách tre, trống,...<br>Nghe âm thanh của các nhạc cụ.( Sắc sô, phách tre, trống,...<br>Hát một số bài hát:<br>Kéo cưa lừa xẻ; Cả nhà đều yêu...                               | Âm nhạc:<br>- N.Hát: Cả nhà đều yêu Mẹ yêu không nào, bé đi nhà trẻ, vui đến trường...<br>- Hát: Bóng tròn, chú mèo Kéo cưa lừa xẻ<br>VĐTN: Bóng Tròn<br>TCAN: Tai ai tinh.<br>- Góc nghệ thuật: bé hát các bài hát có trong chủ đề.<br>- Lồng ghép trong hoạt động chơi tập có chủ định |
| 50 | Trẻ thích tô màu, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc). | - Vẽ các đường nét khác nhau, di màu,<br>- <i>Sử dụng nguyên vật liệu tự nhiên, tái chế.</i><br>+ Làm quen với giấy bút<br>+ Dự án: Tạo hình quả bóng từ giấy<br>+ Xâu vòng màu đỏ | * Hoạt động chơi - tập:<br>HĐVĐV:<br>+ Làm quen với giấy bút<br>+ Làm quen với đất nặn<br>+ Dự án: Làm quả bóng từ giấy<br>+ Xâu vòng màu đỏ<br>- Góc Nghệ thuật:<br>+ Di tô màu bạn trai, bạn gái.<br>- DCNT: Cho trẻ chơi với nguyên vật liệu bìa, lá cây, cây que...                  |
| 51 | Bước đầu tham gia bảo vệ môi trường.                                     | - Vứt rác đúng nơi quy định.                                                                                                                                                       | - Trả trẻ: Cho trẻ xem tranh, ảnh, video về các bạn nhặt rác, bỏ rác vào thùng.<br>Các hoạt động trong ngày, mọi lúc mọi nơi.<br>Hoạt động trả trẻ, DCNT, cho trẻ nhặt rác bỏ rác đúng nơi quy định                                                                                      |

## II. Chuẩn bị:

- Máy tính, chiếu ngời, loa
- Tranh ảnh, hình ảnh về chủ đề “ Bé và các bạn”.

- Vận Động: Sắc xô, bóng, dây, gậy, gậy thể dục,
- Tranh minh họa nội dung bài thơ, truyện: Bạn mới, đôi bạn tốt, thỏ ngoan.
- HĐVĐV: Bóng màu xanh, bóng màu đỏ, giấy A4, giấy các màu, đồ chơi có màu xanh đỏ...
- Âm nhạc: Nhạc bài hát: Chú mèo, Cả nhà đều yêu, Mẹ yêu không nào, bé đi nhà trẻ, vui đến trường, bóng tròn, kéo cưa lừa xẻ, chim mẹ chim con, bóng tròn, Mũ chóp, dụng cụ âm nhạc, sắc xô...
- Nhận biết: Tranh, hình ảnh các bộ phận trên cơ thể bé, tranh bạn trai bạn gái, các đồ dùng đồ chơi màu xanh đỏ...
- Đồ dùng đồ chơi cho các góc.
  - + Góc HĐVĐV: Gạch, hàng rào, cây,
  - + Góc TTV: Rau, quả các loại, sáp màu, giấy màu, giấy A4,... dụng cụ chơi bác sĩ (ống nghe, nhiệt kế...)
  - + Góc nghệ thuật: Tranh vẽ bàn tay, bạn trai, bạn gái, sáp màu, nhạc các bài hát trong chủ đề...
- Đồ dùng đồ chơi dạo chơi ngoài trời: Giá khăn, giá dép, giá cốc, cây lát, hoa thạch thảo, cây hoa lưu ly, cây hoa cánh bướm, cây chiều tím, cây hoa 10 giờ...
- Đồ dùng ăn: Bàn ghế, bát thìa đĩa đựng cơm rơi vãi, rổ khăn lau tay.
- Đồ dùng ngủ: Phản, chiếu, gối, chăn...
- Chơi buổi chiều: Làm quen với vở toán, bóng các màu,...
- Đón trẻ, trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về chủ đề bé và những sở thích của bé, con tên là gì, thích chơi đồ chơi gì, trong lớp có những bạn nào, trong lớp có những đồ chơi gì, có màu gì...

### **III. Mở chủ đề 1: Bé và các bạn**

Cô cho trẻ xem hình ảnh, trẻ đến trường. Cô xúm xít trẻ và trò chuyện, đàm thoại với trẻ về tên của trẻ.

- + Con tên là gì?
- + Con là bạn trai hay bạn gái?
- + Đến trường có những ai? ...
- + Trong lớp con có những bạn nào?
- + Bạn của con tên là gì?
- + Bạn con là bạn trai hay bạn gái?
- + Con thích đồ chơi gì?
- + Con thích bạn nào trong lớp?
- + Cơ thể chúng mình có những bộ phận gì?
- + Chân dùng để làm gì?
- + Tay dùng để làm gì?
- + Để giữ cho đôi chân, tay luôn sạch chúng mình phải làm gì?

- Cô đưa ra những câu hỏi kích thích trẻ biểu lộ suy nghĩ cảm xúc...  
=> Các con ạ! Mỗi chúng ta đều đến trường để được chơi, học hát, đọc thơ...  
Vậy để hát được các bài hát, đọc được các bài thơ, câu truyện và hiểu thêm về bản thân, các bạn trong lớp". Cô và chúng mình cùng tìm hiểu về chủ đề "Bé và các bạn".

**Giáo viên**

**Tổ trưởng**

**Nhà trường ký duyệt**

**Lò Thị Nga**

**Bùi Thị Hiền**

**Nguyễn Thị Thu Hồng**

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 4: GIA ĐÌNH THÂN YÊU**

(Thực hiện từ ngày 02/12 – 27/12/2024)

### **I. MỤC TIÊU:**

| <b>STT</b> | <b>Mục tiêu giáo dục</b>                                                                 | <b>Nội dung giáo dục</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | <b>Hoạt động giáo dục</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1          | Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hít vào thật sâu,</li> <li>+ Thở ra từ từ</li> </ul> </li> <li>- Cơ tay và bả vai:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 2 tay giơ lên cao, hạ xuống</li> <li>+ 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống.</li> </ul> </li> <li>- Lưng, bụng, lườn:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nghiêng người sang 2 bên phải, trái.</li> <li>+ Cúi người về phía trước.</li> </ul> </li> <li>- Chân:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ngồi xuống, đứng lên</li> <li>+ Co duỗi từng chân</li> </ul> </li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>* <b>Thể dục sáng:</b><br/>Tập theo nhạc bài<br/>Cả nhà thương nhau.</li> <li>- <b>Hô hấp:</b><br/>Gà gáy, Thổi nơ.</li> <li>- Cơ tay và bả vai:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 2 tay giơ lên cao, hạ xuống</li> <li>+ 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống.</li> </ul> </li> <li>- Lưng, bụng, lườn:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nghiêng người sang 2 bên phải, trái.</li> <li>+ Cúi người về phía trước</li> </ul> </li> <li>- Chân:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ngồi xuống, đứng</li> </ul> </li> </ul> |

|   |                                                                                 |                                                               |                                                                                                                                                              |
|---|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                 |                                                               | lên<br>+ Co duỗi từng chân.                                                                                                                                  |
| 2 | Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động đi.                                 | - Đi theo hướng thẳng có mang vật trên tay.                   | Hoạt động chơi - tập có chủ định: Vận động.<br>+ Đi theo hướng thẳng có mang vật trên tay<br>TCVĐ: Trời nắng trời mưa                                        |
| 4 | Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng. | - Trườn qua vật cản<br>- Bò theo hướng thẳng trong đường hẹp. | Hoạt động chơi - tập có chủ định: Vận động.<br>+ Trườn qua vật cản<br>TCVĐ: Bóng tròn to<br>+ Bò theo hướng thẳng trong đường hẹp<br>TCVĐ: Dung dăng dung dẻ |
| 5 | Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động .                          | - Bật liên tục                                                | Hoạt động chơi - tập có chủ định: Vận động.<br>+ Bật liên tục                                                                                                |

|   |                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                             | <p>TCVD: Con thỏ</p> <p>TCM: Bịt mắt bắt dê.</p> <p>TC: Nu na nu nống, con thỏ, gieo hạt, con muỗi, chi chi chành chành, ve ve ve ve, trời nắng trời mưa, lộn cầu vòng</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 6 | Trẻ vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, nhào.</li> <li>- Nhón nhặt đồ vật</li> </ul>                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy lồng ghép vào các hoạt động thể dục buổi sáng</li> </ul> <p><b>HDVDV:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dự án: Làm tranh hoa tặng mẹ( Steam)</li> <li>+ Chọn đồ dùng to - nhỏ.( Steam)</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                            |
| 7 | Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ , khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xếp chồng (4-5 khối; 6-8 khối)</li> <li>- Tập cầm bút tô, vẽ, cầm bóp.</li> <li>- Tập cài cúc</li> <li>- Co duỗi ngón tay đan ngón tay.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy lồng ghép vào các hoạt động trong ngày</li> </ul> <p><b>Kỹ năng tự phục vụ:</b></p> <p>Hướng dẫn trẻ kỹ năng cài cúc</p> <p><b>* Hoạt động chơi - tập có chủ định</b></p> <p><b>H ĐVDV:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dự án: Làm tranh hoa tặng mẹ( Steam)</li> <li>+ Vẽ, tô màu cuộn len.</li> <li>+ Tạo hình đôi đũa từ đất nặn.</li> <li>+ Chọn đồ dùng to - nhỏ.</li> </ul> <p><b>- Chơi ở các khu vực chơi:</b></p> |

|    |                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                           |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                       | + Góc HĐVĐV:<br>Xếp ngôi nhà của bé, xếp vườn rau của bé, xếp vườn hoa của bé, xếp nhà ăn của bé.<br>+ Góc Nghệ thuật:<br>Di màu cái cốc.                                                                                 |
| 10 | Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa                                                                                         | - Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa                                                                                                                                                                     | * Hoạt động ngủ trưa:<br>- Cho trẻ nghe bài hát ru “ Ru con, cây trúc xinh, cò lả, hoa thơm bướm lượn” để trẻ ngủ.                                                                                                        |
| 12 | Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...)                             | - Tập tự phục vụ:<br>+ Cách cầm thìa, cầm cốc uống nước.<br>+ Xúc cơm( không để cơm rơi), uống nước.<br>+ Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.                                        | <b>Kỹ năng tự phục vụ:</b><br>- Hoạt động ăn hướng dẫn trẻ kỹ năng tự phục vụ như kỹ năng cầm thìa, cầm cốc.<br>( xúc cơm không để cơm rơi, vãi).<br>- Kỹ năng rửa tay, lau mặt trước và sau khi ăn xong, sau khi ngủ dậy |
| 14 | Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giềng) khi được nhắc nhở. | - Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần:<br><i>- Nhận biết được nguồn lửa, nguồn nhiệt và một số vật dụng có thể gây cháy, nổ: bếp ga, bếp</i> | Hoạt động đón trả trẻ cho trẻ xem hình ảnh, video nhận biết và phòng tránh những nơi, vật dụng nguy hiểm<br><b>- KNBVSK và an toàn</b><br>HD trẻ nhận biết                                                                |

|    |                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                       | <p><i>củi, bình ga, bật lửa, bao diêm.</i></p> <p><i>- Cách phòng tránh nguồn lửa, nguồn nhiệt và một số sự cố có thể gây cháy nổ.</i></p> <p><i>+ Không được đến gần bếp ăn, ổ điện, bật lửa, phích nước nóng, bơm xe máy, máy nổ, cháy nhà...</i></p> <p><i>Nhận biết các tín hiệu, phương tiện báo động cháy và có hành động phù hợp khi nghe các tín hiệu báo động cháy: Nghe thấy tiếng báo động thì trẻ chạy ra khỏi nơi đang ở.</i></p> | <p>phòng tránh nơi không an toàn nguy hiểm( ổ điện, nguồn lửa, nước nóng...).</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 16 | <p>Trẻ sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.</p> | <p>- Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật:</p> <p><i>+ Trống, sắc xô, phách tre, mõ...</i></p> <p>- Sờ nắn, nhìn, ngửi ... đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật.</p>                                                                                                                                                                                                                                                         | <p><b>- Chơi ở các khu vực chơi:</b></p> <p>Góc NT: Trẻ trẻ hát vỗ gõ dụng cụ âm nhạc như: Trống, sắc xô, phách tre, mõ.</p> <p>TCÂN: Tai ai tinh</p> <p><b>Chơi - tập có chủ định.</b></p> <p>+ TC các thành viên trong gđ.</p> <p>+ Nhận biết màu vàng (5e)</p> <p>+ NB cái cốc( 5e) (uống nước)</p> <p>+ NB kích thước to - nhỏ.</p> <p><b>Hoạt động DCNT</b></p> |

|    |                                                                         |                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                         |                                                                                        | <p>+ Cái cốc , Trải nghiệm cho trẻ tham gia cùng cô lau cốc uống nước cùng cô cái chậu, DCNT, cái chổi.</p> <p>+ Cây rau cải (lá), Trải nghiệm cho trẻ tham gia thăm quan gia đình của bé cùng cô, Cây hoa cánh bướm (hoa), DCNT, cây hoa xuyên chi (lá).</p> <p>+ Cái rổ, TN Trẻ tham gia cất bát đúng nơi quy định cùng cô giáo; thùng rác; DCNT, cái xoong.</p> <p>+ Lu cở; Trải nghiệm trẻ tham gia tưới nước cho cây cùng cô; cái bát, DCNT; cái xô</p> |
| 17 | Trẻ chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. | - Công việc của những người thân gần gũi trong gia đình( Ông, bà, Bố, mẹ, anh, chị...) | <p>Các hoạt động trong ngày.</p> <p><b>HĐ có chủ định</b></p> <p>TC các thành viên trong gia đình.</p> <p>( Bố, mẹ)</p> <p><b>Chơi - tập ở các khu vực chơi</b></p> <p>+ Thao tác vai: Cô giáo, bán hàng, bác sĩ, mẹ con, gia đình.</p> <p>+ Góc HĐVĐV: Xếp ngôi nhà của</p>                                                                                                                                                                                 |

|    |                                                                   |                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|----|-------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                   |                                                                                                                                                                                                                 | <p>bé, xếp vườn rau của bé, xếp vườn hoa của bé, xếp nhà ăn của bé.</p> <p>+ Góc Nghệ thuật: Di màu cái cốc, hát các bài hát trong chủ đề.</p> <p>- Góc học tập: Cho trẻ nhận biết và nói tên các thành viên trong gia đình, các đồ dùng trong gia đình.</p> <p>- Góc vận động: Cho trẻ chơi với bóng, vòng thể dục...</p> <p><b>TCM:</b> Gội đầu cho búp bê</p> <p><b>TCM:</b> Chuẩn bị mâm cơm</p> <p><b>TCM:</b> Tắm cho búp bê</p> |
| 18 | Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi | <p>- Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình( Ông, bà, Bố, mẹ, anh, chị...)</p> <p>- <i>Thể hiện cảm xúc của bản thân, người thân và người khác.</i></p> <p>+ <i>Ôm, bế, thơm, ...</i></p> | <p><b>* Hoạt động chơi - tập có chủ định</b></p> <p>- Nhận biết:</p> <p>+ Trò chuyện người thân trong gia đình.</p> <p><b>* Hoạt động đón và trả trẻ:</b></p> <p>- Cô trò chuyện với trẻ về người thân trong gia đình, các đồ dùng trong gia đình.</p> <p>VD:</p> <p>+ Con tên là gì?</p>                                                                                                                                              |

|    |                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>+ Mẹ con tên là gì?</p> <p>- Một số công việc của bố, mẹ, anh chị...</p> <p>- Điểm danh: Cô gọi tên trẻ.</p> <p>Hoạt động trả trẻ: trẻ vui mừng khi được bố mẹ ôm, bế, thơm...</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 20 | <p>Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, cây hoa quen thuộc</p> | <p>- Tên và một số đặc điểm nổi bật của đồ vật, cây, hoa quen thuộc .</p> <p>- <i>Sống hài hòa với môi trường tự nhiên</i></p> <p>+ <i>Yêu quý, chăm sóc bảo vệ cây cảnh thiên nhiên</i></p> <p>+ <i>Tưới nước, nhổ cỏ, không ngắt lá, bẻ cành, lau lá cây...</i></p> <p>+ <i>Cắt đúng nơi quy định, không quang ném, đập phá...</i></p> | <p>* Các hoạt động trong ngày. Cô cho trẻ chơi với đồ chơi, nhắc trẻ chơi đoàn kết không không quang ném, đập phá đồ chơi.</p> <p><b>Hoạt động chơi - tập có chủ định</b></p> <p>- Nhận biết cái cốc (Uống nước) (5 e)</p> <p><b>* Dạo chơi ngoài trời.</b></p> <p>+ Cái cốc , Trải nghiệm cho trẻ tham gia cùng cô lau cốc uống nước cùng cô cái chậu, DCNT, cái chổi.</p> <p>+ Cây rau cải (lá), Trải nghiệm cho trẻ tham gia thăm quan gia đình của bé cùng cô, Cây hoa cánh bướm (hoa), DCNT, cây hoa xuyên chi (lá).</p> <p>+ Cái rổ, TN Trẻ</p> |

|    |                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                           | tham gia cất bát đúng nơi quy định cùng cô giáo; thùng rác; DCNT, cái xoong.<br>+ Lu cở; Trãi nghiệm trẻ tham gia tưới nước cho cây cùng cô; cái bát, DCNT; cái xô.                                                                                                                                                            |
| 21 | Trẻ chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu.<br>- Nhận ra 3 màu cơ bản                                                              | - Màu vàng                                                                                                                                | <b>Hoạt động chơi - tập có chủ định</b><br>+ Nhận biết màu vàng( 5e)                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 22 | Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to / nhỏ theo yêu cầu.                                                                                           | - Kích thước to - nhỏ.                                                                                                                    | <b>Hoạt động chơi - tập có chủ định</b><br>+ NB kích thước to - nhỏ                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 27 | <i>Trẻ nhận biết và nhắc lại được bằng tiếng việt tên người thân trong gia đình, đồ chơi, đồ vật , hoa quả, to hơn, nhỏ hơn, màu sắc... hướng dẫn, gợi ý của cô..</i> | <i>Làm quen với ngôn ngữ tiếng việt:<br/>Trẻ nói được tên người thân trong gia đình, hoa quả, to hơn nhỏ hơn, vuông, tròn, màu sắc...</i> | <b>* Hoạt động chơi - tập có chủ định</b><br>- Nhận biết:<br>+ Cái cốc<br>+ TC các thành viên trong gia đình.<br>+ Nhận biết màu vàng( 5e)<br><b>* Đạo chơi ngoài trời.</b><br>+ Cái cốc , Trãi nghiệm cho trẻ tham gia cùng cô lau cốc uống nước cùng cô cái chậu, DCNT, cái chổi.<br>+ Cây rau cải (lá), Trãi nghiệm cho trẻ |

|                                        |                                                                                                       |                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                        |                                                                                                       |                                                      | <p>tham gia thăm quan gia đình của bé cùng cô, Cây hoa cánh bướm (hoa), DCNT, cây hoa xuyên chi (lá).</p> <p>+ Cái rổ, TN Trẻ tham gia cất bát đúng nơi quy định cùng cô giáo; thùng rác; DCNT, cái xoong.</p> <p>+ Lu cở; Trãi nghiệm trẻ tham gia tưới nước cho cây cùng cô; cái bát, DCNT; cái xô</p>                                                                        |
| <b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b> |                                                                                                       |                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 28                                     | <p>Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay.</p> | <p>- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói.</p> | <p>Các hoạt động trong ngày.</p> <p>Hoạt động chơi khu vực chơi, dạo chơi ngoài trời cho trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định,</p> <p><b>* Hoạt động đón trẻ:</b></p> <p>- Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định</p> <p><b>DCNT:</b></p> <p>+ Trẻ tham gia lau cốc uống nước cùng cô.</p> <p>+ Trẻ tham gia thăm quan gia đình của bé cùng cô.</p> <p>+ Trẻ tham gia cất</p> |

|    |                                                                                                                                          |                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                          |                                                                                                    | <p>bát đúng nơi quy định cùng cô.</p> <p>+ Trẻ tham gia tưới nước cho cây cùng cô....</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 29 | <p>Trẻ trả lời các câu hỏi :<br/>         “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “....thế nào ?” (ví dụ: con gà gáy thế nào?”, ...)</p> | <p>- Trẻ nghe các câu hỏi: Cái gì?“ Làm gì”, “Để làm gì”;... “Ở đâu”;<br/>         Như thế nào</p> | <p>- Dạy lồng ghép vào các hoạt động trong ngày.</p> <p><b>* Hoạt động chơi - tập có chủ định</b></p> <p>- Nhận biết:</p> <p>+ Nhận biết cái cốc</p> <p>+ TC các thành viên trong gia đình.</p> <p>+ Nhận biết màu vàng ( 5e)</p> <p>+ NB kích thước to - nhỏ</p> <p><b>* Đạo chơi ngoài trời.</b></p> <p>+ Cái cốc , Trải nghiệm cho trẻ tham gia cùng cô lau cốc uống nước cùng cô cái chậu, DCNT, cái chổi.</p> <p>+ Cây rau cải (lá), Trải nghiệm cho trẻ tham gia thăm quan gia đình của bé cùng cô, Cây hoa cánh bướm (hoa), DCNT, cây hoa xuyên chi (lá).</p> <p>+ Cái rổ, TN Trẻ tham gia cất bát đúng nơi quy định cùng cô giáo; thùng</p> |

|    |                                                                                                                           |                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                           |                                                                                                   | <p>rác; DCNT, cái xoong.</p> <p>+ Lu cở; Trãi nghiệm trẻ tham gia tưới nước cho cây cùng cô; cái bát, DCNT; cái xô</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 30 | <p>Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.</p> | <p>- Trả lời và đặt câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, .... thế nào?, để làm gì?, tại sao?...</p> | <p>Các hoạt động trong ngày</p> <p><b>- Đạo chơi ngoài trời:</b></p> <p>+ Cái cốc , Trãi nghiệm cho trẻ tham gia cùng cô lau cốc uống nước cùng cô cái chậu, DCNT, cái chổi.</p> <p>+ Cây rau cải (lá), Trãi nghiệm cho trẻ tham gia thăm quan gia đình của bé cùng cô, Cây hoa cánh bướm (hoa), DCNT, cây hoa xuyên chi (lá).</p> <p>+ Cái rổ, TN Trẻ tham gia cất bát đúng nơi quy định cùng cô giáo; thùng rác; DCNT, cái xoong.</p> <p>+ Lu cở; Trãi nghiệm trẻ tham gia tưới nước cho cây cùng cô; cái bát, DCNT; cái xô.</p> <p><b>* Hoạt động chơi - tập có chủ định:</b></p> |

|    |                       |                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----|-----------------------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                       |                            | - Truyện:<br>+ Cả nhà ăn dưa hấu (EL9)<br>+ Khi con biết vâng lời (Nghe lời, ham chơi) (EL6)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 31 | Trẻ phát âm rõ tiếng. | - Phát âm các âm khác nhau | Các hoạt động trong ngày.<br>- Thơ: TV: Thỏ còm, kè má); Làm văng, buông màn<br>- Truyện TV: (Nghe lời, ham chơi); Dưa hấu...<br>- Nhận Biết TV: Uống nước, bố mẹ...<br><b>- Đạo chơi ngoài trời:</b><br>+ Cái cốc , Trải nghiệm cho trẻ tham gia cùng cô lau cốc uống nước cùng cô cái chậu, DCNT, cái chổi.<br>+ Cây rau cải (lá), Trải nghiệm cho trẻ tham gia thăm quan gia đình của bé cùng cô, Cây hoa cánh bướm (hoa), DCNT, cây hoa xuyên chi (lá).<br>+ Cái rổ, TN Trẻ tham gia cất bát đúng nơi quy định cùng cô giáo; thùng rác; DCNT, cái xoong. |

|    |                                                                                                                        |                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                        |                                                                                                   | + Lu cở; Trãi<br>nghiem trẻ tham gia<br>tươi nước cho cây<br>cùng cô; cái bát,<br>DCNT; cái xô.                                                                                                                                                                                                           |
| 32 | Trẻ đọc được bài thơ,<br>ca dao, đồng dao với sự<br>giúp đỡ của cô giáo.                                               | - Nghe các bài thơ,<br>truyện ngắn.<br>- Đọc các đoạn thơ, bài<br>thơ ngắn có câu 3- 4<br>tiếng.. | <b>*Hoạt động chơi<br/>tập có chủ định:</b><br><b>- Văn học:</b><br>+ Thơ: yêu mẹ<br>( Thỏ cơm, kê má).<br>+ Thơ: Dỗ em<br>( Làm vắng, buông<br>màn)<br>+ Truyện: + Cả nhà<br>ăn dưa hấu (EL9)<br>+ Khi con biết vâng<br>lời<br>(Nghe lời, ham<br>chơi) (EL6)<br>- Lồng ghép vào<br>chơi tập buổi chiều.. |
| 33 | Trẻ nói được câu đơn,<br>câu có 5 - 7 tiếng, có các<br>từ thông dụng chỉ sự<br>vật, hoạt động, đặc điểm<br>quen thuộc. | - Nghe và thực hiện<br>các yêu cầu bằng lời<br>nói.                                               | - Các hoạt động<br>trong ngày, mọi lúc<br>mọi nơi.<br><b>* Đạo chơi ngoài<br/>trời:</b><br>+ Cái cốc , Trãi<br>nghiem cho trẻ tham<br>gia cùng cô lau cốc<br>uống nước cùng cô<br>cái chậu, DCNT, cái<br>chổi.<br>+ Cây rau cải (lá),<br>Trãi nghiệm cho trẻ<br>tham gia thăm quan                        |

|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  | <p>gia đình của bé cùng cô, Cây hoa cánh bướm (hoa), DCNT, cây hoa xuyên chi (lá).</p> <p>+ Cái rổ, TN Trẻ tham gia cất bát đúng nơi quy định cùng cô giáo; thùng rác; DCNT, cái xoong.</p> <p>+ Lu cở; Trãi nghiệm trẻ tham gia tưới nước cho cây cùng cô; cái bát, DCNT; cái xô.</p> <p><b>*Hoạt động chơi - tập có chủ định</b></p> <p>- Nhận biết:</p> <p>+ NB cái cốc( 5e)</p> <p>+ TC về thành viên trong GD( bố, mẹ)</p> <p>+ NB màu vàng(5e)</p> <p>+ NB kích thước to - nhỏ.</p> |
|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 34 | <p>Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Biết chào hỏi, trò chuyện.</li> <li>+ Biết bày tỏ nhu cầu của bản thân.</li> <li>+ Biết hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây? cái gì đây?, ...</li> </ul> | <p>Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể hiện nhu cầu của bản thân:</li> <li>+ Muốn được bế, đói, khát nước, đi vệ sinh...</li> </ul> | <p>Các hoạt động trong ngày, mọi lúc mọi nơi.</p> <p>Trẻ biết thể hiện nhu cầu bản thân</p> <p>VD: Cô giáo con uống nước.</p> <p>Cô giáo con ăn bánh...Khi trẻ mệt mỏi, sốt đến gần cô muốn cô bế....</p>                                                                                                                                  |
| 35 | Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép.                                                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.</li> </ul>                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động đón, trả trẻ: Nhắc trẻ chào ông, bà, bố mẹ, cô giáo.</li> </ul> <p>Trước khi ăn trẻ biết mời cô và các bạn, hay khi cô cho bánh trẻ biết nói: Cháu xin cô...</p>                                                                                                                        |
| 36 | Trẻ nghe làm quen với sách.                                                                                                                                                                                                                                     | Xem tranh và gọi tên các nhân vật sự vật hành động gần gũi trong tranh                                                                                                                                                      | <p><b>Hoạt động chơi các góc chơi.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc sách truyện: Cho trẻ mở sách xem tranh và gọi tên NV</li> </ul>                                                                                                                                                                                    |
| 37 | <i>Hình thành và phát triển khả năng nghe, nói tiếng việt có sự hướng dẫn của cô giáo.</i>                                                                                                                                                                      | <i>Trẻ nghe và nói được các từ, câu đơn, câu có 5-7 tiếng tiếng việt chỉ con vật, đồ vật, sự vật, hoa quả, hoạt động, đặc điểm...</i>                                                                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hoạt động trong ngày, mọi lúc mọi nơi.</li> </ul> <p><b>* Đạo chơi ngoài trời:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cái cốc, Trãi nghiệm cho trẻ tham gia cùng cô lau cốc uống nước cùng cô cái chậu, DCNT, cái chổi.</li> <li>+ Cây rau cải (lá), Trãi nghiệm cho trẻ</li> </ul> |

|    |                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                              | <p>tham gia thăm quan gia đình của bé cùng cô, Cây hoa cánh bướm (hoa), DCNT, cây hoa xuyên chi (lá).</p> <p>+ Cái rổ, TN Trẻ tham gia cất bát đúng nơi quy định cùng cô giáo; thùng rác; DCNT, cái xoong.</p> <p>+ Lu cở; Trãi nghiệm trẻ tham gia tưới nước cho cây cùng cô; cái bát, DCNT; cái xô.</p> <p><b>*Hoạt động chơi - tập có chủ định</b></p> <p>- Nhận biết:</p> <p>+ NB cái cốc( 5e)</p> <p>+ TC về người thân trong GD( bố, mẹ)</p> <p>+ NB màu vàng.(5e)</p> <p>+ NB kích thước to – nhỏ.</p> |
| 40 | Trẻ biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói. | <p>- Giao tiếp với những người xung quanh.</p> <p>- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.</p> <p><b>-Thể hiện sự quan tâm:</b></p> <p>+ Bạn khóc biết ôm, xoa đầu.</p> <p>+ Bạn đau, khóc, ngã biết gọi người lớn..</p> | <p>Trẻ giao tiếp trong các hoạt động trong ngày biết thể hiện sự quan tâm.</p> <p>VD: Bạn khóc biết xoa đầu, bạn ngã đau biết gọi cô giáo...</p> <p>- Trẻ giao tiếp trong các hoạt động trong ngày trẻ biết gọi cô giáo giúp đỡ khi bị</p>                                                                                                                                                                                                                                                                    |

|    |                                                         |                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                         | <p>- Trình bày ý kiến cá nhân</p> <p>- Trẻ sử dụng các từ đề nghị sự giúp đỡ khi bị đau, ngứa, bị thương,...</p> | <p>ngứa, bị chảy máu, mặc áo...</p> <p><b>Chơi - tập ở các khu vực chơi</b></p> <p>+ Thao tác vai: Cô giáo, bán hàng, bác sĩ, mẹ con, gia đình.</p> <p>+ Góc HDVĐV: Xếp ngôi nhà của bé, xếp vườn rau của bé, xếp vườn hoa của bé, xếp nhà ăn của bé.</p> <p>+ Góc Nghệ thuật: Di màu cái cốc, hát các bài hát trong chủ đề</p> <p>+ Góc học tập: Cho trẻ nhận biết và nói tên các thành viên trong gia đình, các đồ dùng trong gia đình.</p> <p>- Góc vận động: Cho trẻ chơi với bóng, vòng thể dục.</p> <p><b>- Hoạt động đón, trả trẻ.</b></p> <p>Nhắc trẻ chào tạm biệt ông, bà, bố, mẹ, cô giáo.</p> |
| 41 | Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.    | - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc : vui, buồn, tức giận, tươi cười, khóc.                                    | Các hoạt động trong ngày.<br>Hoạt động đón trả trẻ cô cho trẻ xem hình ảnh thể hiện hành vi cảm xúc, vui, buồn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 42 | Biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ. | - Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

|    |                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                    | <p>mặt, cử chỉ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- KN kiểm soát cảm xúc.</li> <li>+ Tiếp nhận lời khen, chê.</li> <li>+ Khi được khen trẻ tươi vui phấn khởi, nhảy múa.</li> <li>+ Khi bị chê trẻ giận dỗi nét mặt buồn, ủ rũ, khóc...</li> </ul> | <p>Các hoạt động trong ngày trẻ vui mừng phấn khởi nhảy múa khi được khen. Khi bị chê nét mặt buồn ủ rũ, khóc</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 44 | <p>Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.</p>                                                                                     | <p>- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ”, “vâng ạ”; con chào ông, bà, bố, mẹ, chào cô...</p>                                                                                                                   | <p>- Các hoạt động trong ngày, mọi lúc mọi nơi.</p> <p>Hoạt động đón trẻ, trả trẻ nhắc trẻ chào bố mẹ, ông bà, cô giáo,....</p> <p><b>*Chơi - tập ở các khu vực chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thao tác vai: Cô giáo, bán hàng, bác sĩ, mẹ con, gia đình</li> <li>+ Góc HĐVĐV: Xếp ngôi nhà của bé, xếp vườn rau của bé, xếp vườn hoa của bé, xếp nhà ăn của bé.</li> </ul> |
| 45 | <p>Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).</p> | <p>- Thể hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định.</p>                                                                                                                                 | <p>Trẻ giao tiếp trong các hoạt động trong ngày.</p> <p><b>Chơi - tập ở các khu vực chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thao tác vai: Cô giáo, bán hàng, bác sĩ, mẹ con, gia đình.</li> </ul>                                                                                                                                                                                    |
| 46 | <p>Biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.</p>                                                                                         | <p>- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ</p>                                                                                                                                                                                       | <p>+ Góc HĐVĐV:</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |

|    |                      |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|----|----------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                      | chơi với bạn         | <p>Xếp ngôi nhà của bé, xếp vườn rau của bé, xếp vườn hoa của bé, xếp nhà ăn của bé.</p> <p>+ Góc Nghệ thuật: Di màu cái cốc , hát các bài hát trong chủ đề</p> <p>+ Góc học tập: Cho trẻ nhận biết và nói tên các thành viên trong gia đình, các đồ dùng trong gia đình.</p> <p>- Góc vận động: Cho trẻ chơi với bóng, vòng thể dục.</p> <p>- Hoạt động đón, trả trẻ. Nhắc trẻ chào tạm biệt ông, bà, bố, mẹ, cô giáo.</p> <p>- TCVD: Gieo hạt, Chi chi chành chành, con thỏ, trời nắng trời mưa. Con muỗi, đuổi bắt, bóng tròn to, con thỏ, nu na nu nống...</p> <p>Lồng ghép vào các hoạt động có chủ đề.</p> <p>- CTC: Chơi đồ chơi ngoài trời, sỏi, hạt, bóng, phấn bảng, lá ...</p> |
| 47 | Trẻ thực hiện một số | - Thực hiện được yêu | Trẻ thực hiện yêu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |

|    |                                                                               |                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | yêu cầu của người lớn.                                                        | <p>cầu đơn giản của giáo viên.</p> <p>- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi qui định.</p> | <p>cầu đơn giản của cô trong các hoạt động trong ngày</p> <p>- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ, giờ ăn, giờ ngủ... và một số hoạt động trong ngày.</p> <p>- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ nhắc trẻ chào bố mẹ, ông bà, cô giáo,....</p>                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 49 | Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc. | <p>Nghe âm thanh của các nhạc cụ.( Sắc xô, phách tre, trống,...</p> <p>Hát một số bài hát: Mẹ yêu không nào, cả nhà thương nhau...</p>                          | <p><b>* Hoạt động đón trẻ trẻ</b></p> <p>- Cho trẻ nghe các bài hát bản nhạc thiếu nhi trong chủ đề</p> <p><b>* Hoạt động chơi - tập có chủ đích:</b></p> <p>Âm nhạc:</p> <p>- Hát:</p> <p>+ Mẹ yêu không nào</p> <p>+ Cả nhà thương nhau</p> <p>+ Chiếc khăn tay</p> <p>+ Ru em</p> <p>- Nghe hát:</p> <p>+ Cả nhà thương nhau</p> <p>+ Ru con</p> <p>+ Biết vâng lời mẹ.</p> <p>- TCÂN:</p> <p>+ Tai ai tinh</p> <p><b>* Hoạt động ngủ trưa:</b></p> <p>- Cho trẻ nghe bài</p> |

|    |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p>hát ru: Ru con, cây trúc xinh, cò lả, hoa thơm bướm lượn</p> <p><b>* Hoạt động chơi tập ở các khu vực chơi:</b></p> <p>- Góc NT: Hát các bài hát trong chủ đề Lồng ghép trong hoạt động chơi tập có chủ định</p>                                                                                                                                                  |
| 50 | <p>Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).</p> | <p>- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, xếp hình.</p> <p>- <i>Sử dụng nguyên vật liệu tự nhiên, tái chế.</i></p> <p>- <i>Bảo vệ giữ gìn những đồ dùng, sản phẩm của mình và bạn khác</i></p> <p>Dự án: Làm tranh hoa tặng mẹ</p> <p>+ Vẽ, tô màu cuộn len</p> <p>+ Chọn đồ dùng to - nhỏ.</p> <p>+ Tạo hình đôi đũa từ đất nặn</p> | <p><b>* Hoạt động chơi - tập</b></p> <p>- HĐVDV:</p> <p>+ Vẽ cuộn len</p> <p>+ Tạo hình đôi đũa từ đất nặn</p> <p>+ Chọn đồ dùng to - nhỏ.( Steam)</p> <p>Dự án: Làm tranh hoa tặng mẹ( Steam)</p> <p><b>* Hoạt động chơi tập ở các khu vực chơi:</b></p> <p>- Góc Nghệ thuật: Tô màu người thân.</p> <p>- Góc ST: Cho trẻ mở sách xem tranh và gọi tên nhân vật</p> |
| 51 | <p>Bước đầu tham gia bảo vệ môi trường.</p>                                              | <p>- Vứt rác đúng nơi quy định.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p>Các hoạt động trong ngày, mọi lúc mọi nơi.</p> <p>Hoạt động trả trẻ, DCNT, cho trẻ nhặt rác bỏ vào đúng nơi quy định.</p>                                                                                                                                                                                                                                         |

## II. Chuẩn bị.

- Máy tính, bút chì, chiếu ngồi, loa
- Tranh ảnh, hình ảnh, về chủ đề “ Gia đình thân yêu”
- Văn Động: Vật cản , bóng, sắc xô, túi cát...
- Văn học: Tranh minh họa nội dung bài thơ: Yêu mẹ, dỗ em. Truyện: Cả nhà ăn dưa hấu, Khi con biết vâng lời.
- HĐVĐV: Đất nặn, giấy màu, hồ dán, băng con, khăn lau, giấy A4, sáp màu...
- Âm nhạc: Cả nhà thương nhau, mẹ yêu không nào, chiếc khăn tay, biết vâng lời mẹ...
- Nhận biết: Tranh ảnh về người thân, đồ dùng đồ chơi có màu xanh đỏ vàng có kích thước khác nhau...,
- Đồ dùng đồ chơi cho các góc.
  - + Góc HĐVĐV: Gạch, hàng rào, cây,...
  - + Góc TTV: Rau, quả các loại, sáp màu, giấy màu, giấy A4,...
- dụng cụ chơi bác sĩ (ống nghe, nhiệt kế...)
- + Góc nghệ thuật: Tranh rỗng vẽ người thân trong GD, sáp màu, sắc xô,...
- Đồ dùng đồ chơi dạo chơi ngoài trời: Cái cốc, cái chậu, cái chổi, cây hoa cánh bướm (lá), cây hoa cánh bướm (hoa), cây hoa xuyên chi (lá). Hót rác, thùng rác, con cá ngựa, lu cỏ, cái bát, cái xô.
- Đồ dùng ăn: Bàn ghế, bát thìa đĩa đựng cơm rơi vãi, rổ khăn lau tay.
- Đồ dùng ngủ: Phấn, chiếu, gối, chăn...
- Chơi buổi chiều: Làm quen với vở toán, vở tạo hình,...
- Đón trẻ, trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về người thân trong gia đình.

### III. MỞ CHỦ ĐỀ

Cô cho trẻ xem hình ảnh về các người thân trong gia đình.

. Cô xúm xít trẻ và trò chuyện, đàm thoại với trẻ người thân trong gia đình.

- + Trong GD con có những ai ?
- + Bố con tên gì?
- + Mẹ con tên gì?
- + Hàng ngày bố làm những công việc gì?
- + Mẹ làm những công việc gì?
- + Trong gia đình mình có những đồ dùng gì?
- + Cái bát dùng để làm gì?
- + Cái thìa dùng để làm gì?
- + Để đồ dùng gia đình luôn sạch sẽ chúng mình phải làm gì ?...

=> Đúng rồi các con ạ. Trong trong gia đình chúng mình có rất nhiều người như ông, bà, bố, mẹ và mỗi người đều có công việc riêng đấy hàng ngày ông bà bố mẹ chăm sóc chúng mình đấy vì vậy chúng mình phải ngoan vâng lời ông bà bố mẹ, và trong gia đình chúng mình có rất nhiều đồ dùng như bát, thìa, nôi, đĩa

đũa... và những đồ dùng đó có những công dụng riêng và để cho những đồ dùng đó luôn sạch đẹp chung mình phải cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.

#### **VI. Khám phá chủ đề “Gia đình thân yêu”**

**Giáo viên**

**Tổ trưởng**

**Nhà trường ký duyệt**

**Lò Thị Nga**

**Bùi Thị Hiền**

**Nguyễn Thị Thu Hồng**